TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Soá: 02/2023/QÑST-DS	*Mang Thít, ngày 21 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023. Về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2022/TLST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn Bé S**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp Tân Qui, xã Tân An Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Bùi Thị Thanh T,** sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp Tân Tiến, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bò ñôn chị Bùi Thị Thanh T coù nghĩa vụ trả cho nguyeân ñôn ông Nguyễn Văn Bé S số tiền góp hụi tổng cộng là: **38.000.000 đồng** *(Ba mươi tám triệu đồng*). Không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Bùi Thị Thanh T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: **950.000** đồng (Chín trăm năm mươi ngàn đồng). Hoàn

trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Bé S số tiền là 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít lai số 0007537, ngày 23/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-VKSND huyện;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hùng